

Bản án số: 72 /2023/HS-ST
Ngày: 27 - 09 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Tuấn Ngọc

Ông: Trần Văn Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 09 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Mai Thuý A. Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Như ; Sinh ngày: 01/01/1991; tại: T.Hậu G; Nơi ĐKKTT: Ấp Tân Long A, xã Tân Bình, H Hiệp, T.Hậu G; Chỗ ở: Tổ 42, P.Hoà Q, Q.Ngũ Hành S, TP.Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Tiền án, tiền sự: không; Con ông Mai Thanh Tuấn và bà Nguyễn Thị Tuyết M; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo có 03 con; lớn nhất sinh năm 2016; nhỏ nhất sinh ngày 05/6/2021.

Bị cáo hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hà Đức Th. Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/3/1997; tại: TP.Đà Nẵng; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Số 72, đường Trần Lê, P.Hoà X, Q.Cẩm Lệ, TP.Đà N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 10/12; Tiền án: 02 , cụ thể:

+ Ngày 02/6/2020, bị TAND Q.Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Đánh bạc” (Bản án số 18/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của TAND Q.Cẩm Lệ).

+ Ngày 10/9/2020, bị TAND Q.Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 18/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của TAND Q.Cẩm Lệ, buộc Hà Đức Th phải chấp hành hình phạt là 02 năm tù, kể từ ngày 22/6/2019. Ngày 22/6/2021, chấp hành xong các bản án (Giấy

chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 405/GCN ngày 22/6/2021 của Trại giam An Diêm – Cục C10 Bộ Công an).

Tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Năm 2016, bị UBND P.Hòa Xuân, Q.Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp Giáo dục tại xã, phường (Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 của UBND P.Hòa Xuân) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 25/8/2023, chấp hành xong (Giấy chứng nhận số 503/GCN-UBND ngày 25/8/2016 của UBND P.Hòa Xuân).

+ Năm 2017, bị TAND Q.Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp Xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 41/QĐ-TA ngày 11/9/2017 của TAND Q.Cẩm Lệ) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 14/9/2018, chấp hành xong (Giấy chứng nhận không số, ngày 14/9/2018 của Cơ sở Xã hội Bàu Bàng, TP.Đà Nẵng).

Con ông Hà D và bà Nguyễn Thị Th. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo bị bắt 11/5/2023 đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa .

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1966. Trú tại: Tổ 57, phường Hòa X, quận C, TP. Đ, có mặt.

2. Ông Trần Bửu H, sinh năm: 1984. Nơi ĐKKHKT: Tổ 09, phường Khuê M, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đ. Nơi ở: Tổ 42 phường Hòa Q, quận Ngũ Hành S, TP Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 20 giờ 42 phút ngày 11/5/2023, trong lúc đang nhậu tại quán nhậu (không rõ tên) trên đường Võ Chí Công thuộc Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, Hà Đức Th nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên sử dụng ĐTDĐ hiệu Iphone 7, màu đen, chứa sim số 0905.484.385 gọi vào số điện thoại 0932.240.684 của Mai Thúy A hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì được A đồng ý và hẹn giao dịch tại chỗ ở của An (ngã ba Lê Thị Hiến - Ban Ban 12, P.Hoà Quý, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng). Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Thiện điều khiển xe máy, hiệu Halim, màu đỏ, BKS: 43KH - 0307 đi đến chỗ ở của A. Khi đến trước cổng nhà A, Thiện sử dụng điện thoại gọi lại cho An và nhìn qua khe cổng thì thấy An đang đứng ở phòng khách và nhờ 01 người đàn ông tên Đoàn (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) cầm ma túy đi ra trước cổng nhà, đưa cho Thiện qua khe cổng và lấy 500.000 đồng. Lúc này, A nói với Th: “cẩn thận, coi chừng công an bắt”. Th cầm gói ma túy trên tay trái và điều khiển xe máy đi về nhà.

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 11/5/2023, khi Thiện đi đến khu vực cầu không tên gần chùa Phổ Diệu, tổ 42, P.Hoà Quý, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật đối với Thiện.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/5/2023, tại chỗ ở của Mai Thúy A (ngã ba Lê Thị Hiến - Ban Ban 12, tổ 42, P.Hoà Quý, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng), Cơ quan

CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng lập biên bản thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Mai Thúy A và thu giữ của An 3,552 gam ma túy loại Methamphetamine của A nhằm mục đích để bán

Qua điều tra, Mai Thúy A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Từ khoảng cuối tháng 01/2023 đến ngày 11/5/2023, để có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng, Mai Thúy A đã nhiều lần mua ma túy của người phụ nữ tên H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), rồi phân nhỏ, đem bán lại cho nhiều người (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và không nhớ rõ thời gian, địa điểm bán. A khai nhận bán ma túy cho Trần Phi L khoảng 10 lần nhưng chỉ nhớ cụ thể được 02 lần; bán ma túy cho Hà Đức Th 01 lần và bán ma túy cho 01 đối tượng nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 01 lần, cụ thể :

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 29/3/2023, Trần Phi L (SN: 1987; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 43, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng) có sử dụng số điện thoại 0332.541.675 gọi vào số 0905.836.685 của Mai Thúy A hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng thì A đồng ý. Sau đó, Lân đến chỗ ở của A gặp lấy ma túy và đưa tiền cho A, rồi đem về nhà, một mình sử dụng hết ma túy.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 02/4/2023, Trần Phi Lân sử dụng ĐTDĐ chứa sim số 0332.541.675 gọi đến số điện thoại 0905.836.685 của Mai Thúy An hỏi mua ma túy nhưng An không nghe máy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, A sử dụng số điện thoại 0932.240.684 gọi lại số 0332.541.675 của Lân. Lúc này, Lân hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng thì A đồng ý và hẹn đến chỗ ở của A để giao dịch. Sau đó, Lân đến nhà A, đưa 300.000 đồng cho An và lấy 01 gói ma túy đá, cất vào túi áo ngực bên phải, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 02/4/2023, khi L đi đến khu vực ngã tư Mai Đăng Chơn - Võ Chí Công, P.Hoà Quý, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng bắt quả tang và thu giữ 01 gói ma túy vừa mua được của An (theo kết luận giám định, là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,290 gam).

Lần thứ ba: Ngày 09/5/2023, A mua của người phụ nữ tên Hoa 02 gói ma túy đá với giá 3.000.000 đồng. Đến tối ngày 10/5/2023, An trích ra một ít ma túy đá, đem bán cho 01 nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) lấy 300.000 đồng.

Lần thứ tư: Vào tối ngày 11/5/2023, tại chỗ ở của mình, A tiếp tục trích một ít ma túy đá đem bán cho Hà Đức Th lấy 500.000 đồng. Thiện đem ma túy về đến khu vực cầu không tên gần chùa Phổ Diệu, tổ 42, P.Hoà Quý, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 66/CT- VKS ngày 05/9/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Mai Thúy A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hà Đức Th bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Mai Thúy An và Hà Đức Th về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Mai Thúy A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Hà Đức Th về phạm tội” Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Mai Thúy An từ 8 - 9 năm tù giam.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Hà Đức Th từ 02 – 02 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 0,304 gam mẫu T1; 3,281 gam mẫu A1 và toàn bộ bỏ bao gói còn lại sau giám định kèm theo 405/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng.

+ Sim số 0905.484.385 (chứa trong ĐTDĐ hiệu Iphone 7, màu đen) do Hà Đức Th sử dụng vào việc phạm tội.

+ Sim số 0932.240.684 (chứa trong ĐTDĐ hiệu Oppo); 02 vỏ bao ni lông; 01 cái kéo; 01 đầu khò; 01 bình nhựa trên nắp có ống hút; 01 bình nhựa trên nắp có gắn ống hút thủy tinh; 05 ống thủy tinh; 01 mảnh ni lông lớn; 01 bật lửa do Mai Thúy A sử dụng vào việc phạm tội.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước của:

+ Hà Đức Th: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7, màu đen do Thiện sử dụng vào việc phạm tội.

+ Mai Thúy An: 01 ĐTDĐ hiệu Oppo; 01 cân tiểu ly có chữ Amput; 01 hộp sắt do Mai Thúy A sử dụng vào việc phạm tội và 600.000 đồng do An có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Đề nghị tiếp tục truy thu của Mai Thúy A: 1.000.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính mà An có được từ việc bán ma túy.

- Đề nghị trả lại cho:

+ Mai Thúy A: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, màu đen (không kiểm tra được sim); 01 ĐTDĐ hiệu Vivo, màu vàng, không gắn sim; 01 ĐTDĐ hiệu Redmi, màu xanh, không gắn sim; 01 căn cước công dân mang tên Mai Thúy A.

+ Bà Nguyễn Thị Thước 01 xe máy, hiệu Halim, màu đỏ, BKS: 43KH – 0307, số khung: 013287, số máy: 013287.

Đối với sim số 0905.836.685, Mai Thúy A sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Trần Phi Lâm nhưng An đã làm mất sim số này nên Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn không đề cập đến

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thúy A và Hà Đức Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo A và Th đều đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo chấp hành án tốt sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Mai Thúy A và Hà Đức Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Từ tháng 01/2023 đến ngày 11/5/2023, Mai Thúy A đã nhiều lần mua ma túy của người phụ nữ tên H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để bán lẻ lại cho nhiều người. Trong đó, xác định được: 02 lần bán ma túy cho Trần Phi L lấy tổng cộng 800.000 đồng vào ngày 29/3/2023 và ngày 02/4/2023; 01 lần bán ma túy cho đối tượng nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) lấy 300.000 đồng vào ngày 10/5/2023 và 01 lần bán 0,378 gam ma túy (loại Methamphetamine) cho Hà Đức Th lấy 500.000 đồng vào ngày 11/5/2023. Ngoài ra, qua khám xét chỗ ở của Mai Thúy An, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng còn thu giữ 3,552 gam ma túy loại Methamphetamine của An nhằm mục đích để bán. Như vậy, tổng trọng lượng ma túy (loại Methamphetamine) mà Mai Thúy A dùng vào việc mua bán trái phép là: 4,22 gam.

Đối với Hà Đức Th, vào ngày 11/5/2023, sau khi mua ma túy của An, Thiện có hành vi tàng trữ trái phép 0,378 gam ma túy (loại Methamphetamine) để sử dụng tại khu vực cầu không tên gần chùa Phổ Diệu, tổ 42, P.Hoà Quý, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Mai Thúy A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hà Đức Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo Mai Thúy A đã nhiều lần bán lẻ lại ma túy cho nhiều người. Trong đó, xác định được: 02 lần bán ma túy cho Trần Ph Lân lấy tổng cộng 800.000 đồng; 01 lần bán ma túy cho đối tượng nam thanh niên

(chưa xác định được nhân thân, lai lịch) lấy 300.000 đồng và 01 lần bán 0,378 gam ma túy (loại Methamphetamine) cho Hà Đức Th lấy 500.000 đồng. Ngoài ra, qua khám xét chỗ ở của Mai Thúy An, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng còn thu giữ 3,552 gam ma túy loại Methamphetamine của An nhằm mục đích để bán. Như vậy, tổng trọng lượng ma túy (loại Methamphetamine) mà Mai Thúy A dùng vào việc mua bán trái phép là: 4,22 gam. Hành vi bán ma túy này là lỗi cố ý đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được qui định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Hà Đức Th, vào ngày 11/5/2023, sau khi mua ma túy của A Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,378 gam ma túy (loại Methamphetamine) mục đích để sử dụng. Hành vi này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về tính chất vụ án thấy: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý nên đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy, nếu ai vi phạm một trong các quy định trên, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Các bị cáo bị cáo nhận thức được điều đó, song để có tiền phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo Mai Thúy A vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, còn bị cáo Hà Đức Th vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nói trên. Hành vi các bị cáo gây ra là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc.

[4] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Mai Thúy A chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Hà Đức Th có nhân thân rất xấu, có 02 tiền án gồm: Ngày 02/6/2020, bị TAND Q.Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Đánh bạc” (Bản án số 18/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của TAND Q.Cẩm Lệ). Ngày 10/9/2020, bị TAND Q.Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Giữ người trái pháp luật”. Bị cáo chấp hành xong về địa phương 22/6/2021 chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn rõ ràng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Riêng bị cáo Mai Thúy A hiện đang nuôi con nhỏ dưới 03 tuổi nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 cho bị cáo được hưởng. Xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

[5] Cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mai Thúy A là phù hợp..

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư trắng niêm phong ký hiệu T1; 01 bì thư trắng niêm phong ký hiệu A1 là mẫu giám định hoàn trả kèm theo kết luận giám định số 405/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng; Sim số 0905.484.385 ký hiệu T2; Sim số 0932.240.684 ký hiệu B3; 01 vỏ bao ni lông; 01 cái

kéo; 01 đầu khò; 01 bình nhựa trên nắp có ống hút; 01 bình nhựa trên nắp có gắn ống hút thủy tinh; 05 công thủy tinh; 01 vỏ bao ni lông lớn; 01 bật lửa do Mai Thúy An sử dụng vào việc phạm tội. Các vật chứng này không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7, màu đen (của Thiện); 01 ĐTDĐ hiệu Oppo(của An); 01 cân tiểu ly có chữ Amput; 01 hộp sắt và 600.000đồng cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính mà A cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với các tài sản 01 ĐTDĐ hiệu Iphone (không kiểm tra được sim); 01 ĐTDĐ hiệu Vivo, màu vàng, không gắn sim; 01 ĐTDĐ hiệu Realme màu xanh, không gắn sim ký hiệu B4 của Mai Thúy A cần qui trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 căn cước công dân mang tên Mai Thuý A không sử dụng vào phạm tội cần trả lại cho Mai Thuý A; Đối với 01 xe máy, hiệu Halim, màu đỏ, BKS: 43KH - 0307(số khung 013287, số máy 013287) trả lại cho bà Nguyễn Thị Thước là phù hợp.

- Đối với Hà Đức Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 06/5/2023; Mai Thuý A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 09/5/2023, Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính đối với các bị cáo là đúng pháp luật .

- Đối với Trần Phi L có hành vi mua ma túy của Mai Thuý An về cất giữ, sử dụng, đã bị TAND Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c.Khoản 1 Điều 249 BLHS (Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của TAND Q.Ngũ Hành Sơn) .

- Đối với anh Trần Bửu H sống chung như vợ chồng với Mai Thuý A. Tuy nhiên, anh Hoàng không biết việc A có hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không đề cập xử lý là có căn cứ .

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Mai Thuý A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Hà Đức Th phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Mai Thuý An 7 năm 6 tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 5 điều 251 BLHS phạt bổ sung bị cáo Mai Thúy A số tiền 5.000.000đồng(năm triệu đồng)

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Hà Đức Th 02 năm tù giam. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 11/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

a/ Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bì thư trắng niêm phong ký hiệu T1; 01 bì thư trắng niêm phong ký hiệu A1 là mẫu giám định hoàn trả kèm theo kết luận giám định số 405/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng; Sim số 0905.484.385 ký hiệu T2; Sim số 0932.240.684 ký hiệu B3; 01 vỏ bao ni lông; 01 cái kéo; 01 đầu khò; 01 bình nhựa trên nắp có ống hút; 01 bình nhựa trên nắp có gắn ống hút thủy tinh; 05 cọng thủy tinh; 01 vỏ bao ni lông lớn; 01 bật lửa do Mai Thúy An sử dụng vào việc phạm tội.

b/ Tịch thu sung công quỹ nhà nước gồm:

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7, màu đen; 01 ĐTDĐ hiệu Oppo; 01 cân tiểu ly có chữ Amput; 01 hộp sắt và số tiền 600.000đồng(hiện số tiền này đã nộp tiền vào tài khoản Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn quận Ngũ Hành Sơn số TK 39490904696000000 ngày 09/8/2023)

c/ Truy thu sung công quỹ nhà nước của Mai Thúy An số tiền 1.000.000 đồng(Một triệu đồng).

d/ Tiếp tục qui trừ các tài sản gồm: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone (không kiểm tra được sim). 01 ĐTDĐ hiệu Vivo, màu vàng, không gắn sim; 01 ĐTDĐ hiệu Realme màu xanh, không gắn sim ký hiệu B4 của Mai Thúy A để đảm bảo thi hành án.

e/ Hoàn trả 01 căn cước công dân mang tên Mai Thúy A; Hoàn trả 01 xe máy, hiệu Halim, màu đỏ, BKS: 43KH - 0307(số khung 013287, số máy 013287) cho bà Nguyễn Thị Th.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/9/2023.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Nơi nhận:
- VKSND cùng cấp;
 - Chi cục THADS quận NHS;
 - Công an quận NHS;
 - Người tham gia tố tụng;
 - Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lương Thị Anh